

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH TÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH VĨNH LONG Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 30 /2019/QĐST- HNGĐ

Bình Tân, ngày 11 tháng 3 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 245/2018/TLST- HNGĐ ngày 07 tháng 12 năm 2018 giữa:

1. *Nguyên đơn*: Chị Lý Thị Bích T, sinh năm 1979 nơi cư trú tổ 04, ấp Tân T, xã Tân Q, huyện BT, tỉnh Vĩnh Long.

2. *Bị đơn*: Anh Nguyễn Quốc B, sinh năm 1978 nơi cư trú tổ 04, ấp Tân T, xã Tân Q, huyện BT, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 3 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 3 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Lý Thị Bích T và Anh Nguyễn Quốc B.

2/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Lý Thị Bích T và Anh Nguyễn Quốc B thỏa thuận thống nhất giao cháu Nguyễn Bích Tr, sinh ngày 14/01/2008, cháu Nguyễn Bảo Tr1 sinh ngày 01/12/2010 và cháu Nguyễn Minh Q, sinh ngày 08/11/2015 cho chị T tiếp tục

nuôi dưỡng, anh Nguyễn Quốc B không phải cấp dưỡng nuôi con. Quyền và nghĩa vụ của cha mẹ sau khi ly hôn đối với việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung được thực hiện theo Điều 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Về quan hệ tài sản: Chị Lý Thị Bích T và Anh Nguyễn Quốc B thỏa thuận thống nhất không tranh chấp, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Lý Thị Bích T và Anh Nguyễn Quốc B thỏa thuận thống nhất chị T đồng ý nộp số tiền 150.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Khấu trừ số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo lai thu số 0015225 ngày 04 tháng 12 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Tân. Vậy chị Lý Thị Bích T còn nhận lại số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm chục nghìn đồng) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

THẨM PHÁN
(*Đã ký tên và đóng dấu*)

Nơi nhận:

- TANDT. Vĩnh Long 01;
- VKSNDH. Bình Tân 01;
- Chi cục THADSH. Bình Tân 01;
- UBND xã nơi ĐKKH 01;
- Các đương sự 02;
- Lưu hồ sơ 01.

Nguyễn Thị Hồng Diễm